Danh sách SV K 38 Khoa Tiếng Pháp nhận học bổng HK I năm học 2012 - 2013
Thứ ba, 28 Tháng 5 2013 03:43

	SMSTSV	Họ Lót	Tên	DTBHT	Loại HB	Số Tiền HB	STK
1	K38.703.001	Nguyễn Ngọc	Ân	3.843		2625000	
2	K38.703.057	Nguyễn Thị Xuân	Trà	3.821		2625000	
3	K38.703.047	Nguyễn Ngọc Uyển	My	3.814		2100000	
4	K38.703.005	Nguyễn Vinh Khánh	Dũng	3.912		2100000	
5	K38.703.036	Phạm Đức	Hoa	3.71		2100000	
6	K38.703.019	Phạm Thúy	Quyên	3.807		2100000	
7	K38.753.086	Huỳnh Linh	Phong	3.836		2625000	
8	K38.753.012	Trần Như	Ngọc	3.831		2625000	
9	K38.753.022	Hồ Ngọc Mỹ	Tiên	3.831		2625000	
10	K38.753.004	Nguyễn Đức	Duy	3.926		2625000	
11	K38.753.075	Ngô Thúy	Nga	3.921		2625000	
12	K38.753.002	Trần Đỗ Gia	Bảo	3.817		2100000	
13	K38.753.101	Nguyễn Thị Tố	Thiên	3.879		2100000	
14	K38.753.032	Phạm Ngọc Lan	Anh	3.814		2100000	
15	K38.753.038	Nguyễn Thị Thu	Cúc	3.714		2100000	

1	K38	Trương	Tr	3.	8
6	.753	Ngọc	úc	07	1
	.026	Thủy			0
1	K38	Vũ Thị	N	3.	7
7	.753	Kim	gâ	07	2
	.076		n		0